TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:05/2021/QĐST - KDTM	*Phổ Yên, ngày 19 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2020/TLST – KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNÁ.

Địa chỉ trụ sở: Số 25, đường THĐ, phường PCC, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K – Chức vụ: Phó tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNÁ.

Người được uỷ quyền lại: Ông Lê Văn T - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân Hàng thương mại cổ phần ĐNÁ; ông Trần Hải V -

Chuyên viên xử lý nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐNÁ.

- Bị đơn: Bà Dương Thị B, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Xóm LS, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ: Ngân hàng TMCP ĐôngNÁ (SeABank) (đại diện theo uỷ quyền lại ông Lê Văn T- Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần ĐNÁ(SeABank) và bà Dương Thị B nhất trí thoả thuận như sau:

Bà Dương Thị B có trách nhiệm trả toàn bộ khoản tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 11/3/2021 cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) là 2.208.307.801 đồng (hai tỷ hai trăm linh tám triệu ba trăm linh bảy nghìn tám trăm linh một đồng). Trong đó nợ gốc là 1.770.338.580 đồng; lãi trong hạn 15.214.357 đồng; lãi quá hạn là 422.754.864 đồng.

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP ĐN Á (SeABank) (đại diện theo uỷ quyền lại ông Lê Văn T- Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân Hàng thương mại cổ phần ĐNÁ) và bà Dương Thị B nhất trí thoả thuận như sau:

Bà Dương Thị B có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 2.208.307.801 đồng (hai tỷ hai trăm linh tám triệu ba trăm linh bảy nghìn tám trăm linh một đồng) . Trong đó nợ gốc 1.770.338.580 đồng (một tỷ bảy trăm bảy mươi triệu ba trăm ba mươi tám nghìn năm trăm tám mươi đồng); lãi trong hạn 15.214.357 đồng (mười năm triệu hai trăm mười bốn nghìn ba trăm năm bảy đồng); lãi quá hạn là 422.754.864 đồng (bốn trăm hai mươi hai triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn tám trăm sáu tư đồng) cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) vào ngày 15/4/2021 (dương lịch).

2.3.Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày tiếp theo của ngày thoả thuận (11/3/2021), bà Dương Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất quá hạn phát sinh thêm, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về việc duy trì hợp đồng thế chấp: Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) (đại diện theo uỷ quyền lại ông Lê Văn T- Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân Hàng thương mại cổ phần ĐNÁ) và bà Dương Thị B nhất trí thoả thuận như sau:

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 1994 (Lô 303), tờ bản đồ số 16, địa chỉ xóm LS, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BP 222740, số vào sổ: CH00321 do UBND thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/08/2017 cho bà Dương Thị B. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số: REF1913100145/HĐTC/TNA-DTB; số công chứng: 1755, Quyển số 01/TP/CC-SCC-HĐGD tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Thái Nguyên ngày 14/05/2019.

Trong trường hợp bà Dương Thị B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thị xã PY tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp trên để xử lý, thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết gồm đất và tài sản trên đất (Có sơ đồ đo đất kèm theo quyết định).

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐN Á (SeABank) còn thừa thì được trả lại cho bà B. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) thì bà B phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí đo đất: Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) và bà Dương Thị B nhất trí thoả thuận: Bà Dương Thị B chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đo đất. Ngân hàng đã nộp số tiền 10.000.000đồng và đã chi phí hết. Bà B có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 10.000.000đồng.

2.6. Về án phí: Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) (đại diện theo uỷ quyền lại ông Lê Văn T - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân Hàng thương mại cổ phần ĐNÁ) và bà Dương Thị B nhất trí thoả thuận:

Bà Dương Thị B chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật 2.208.307.801= (72.000.000 đồng + 2% của phần giá trị tranh chấp vượt 2.000.000.000 đồng : 2), số tiền phải nộp là: 38.083.087đồng (ba mươi tám triệu không trăm tám mươi ba nghìn không trăm tám bảy đồng) để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ (SeABank) 34.335.504đồng (ba mươi tư triệu ba trăm ba mươi năm nghìn năm trăm linh tư đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005068 ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSNDthị xã Phổ Yên;
- UBND xã HT;
- Chi cục Thi hành án DS TX Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của TANDTC;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy